

Số: /BC-UBND

Gia Lai, ngày tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO

Tổng kết việc thi hành Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 Quy định cơ chế hỗ trợ vaccine tiêm phòng; phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Bình Định (trước sắp xếp); Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 15/9/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định cơ chế hỗ trợ vaccine tiêm phòng, phòng chống dịch bệnh động vật trên địa bàn 58 xã, phường Đông Gia Lai; Tình hình thực hiện Quyết định số 546/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 của UBND tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) và đề xuất ban hành Nghị quyết Quyết định cơ chế hỗ trợ vaccine tiêm phòng; phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Gia Lai, giai đoạn 2026-2030

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Gia lai

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Thông báo số 35/TB-TTHĐND ngày 20/10/2025, Thông báo Kết luận của Thường trực HĐND tỉnh về dự kiến nội dung, chương trình Kỳ họp thường lệ cuối năm 2025, HĐND tỉnh khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026; Ủy ban nhân dân tỉnh kính báo cáo tổng kết thi hành các quy định về cơ chế hỗ trợ vaccine tiêm phòng; phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) và kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) năm 2025, nội dung cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13; Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Luật Thú y số 79/2015/QH13;

Căn cứ Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 203/2025/QH15 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 35/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y;

Căn cứ Nghị định số 13/2020/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi;

Căn cứ Nghị định số 116/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chính sách về hỗ trợ khắc phục dịch bệnh động vật;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và PTNT (nay là Bộ Tài nguyên và Môi trường) quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn được bổ sung, sửa đổi bởi Thông tư 24/2019/TT-BNNPTNT, Thông tư số 09/2021/TT-BNNPTNT;

Căn cứ Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) quy định cơ chế hỗ trợ vaccine tiêm phòng; phòng chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 15/9/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định cơ chế hỗ trợ vaccine tiêm phòng, phòng chống dịch bệnh động vật trên địa bàn 58 xã, phường Đông Gia Lai.

1. Bối cảnh trong nước

Trong những năm qua, do tác động bởi biến đổi khí hậu, tình hình dịch bệnh động vật luôn diễn biến phức tạp như Cúm gia cầm, Lở mồm long móng, Đại. Đặc biệt, là sự xâm nhập các bệnh mới vào nước ta như Viêm da nổi cục trâu bò, Dịch tả lợn châu Phi,... gây thiệt hại lớn về kinh tế cho người chăn nuôi. Mặt khác, các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm lây truyền giữa người và động vật vẫn luôn đe dọa đến sức khỏe cộng đồng. UBND tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt, triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh động vật. Trên cơ sở các chương trình, kế hoạch quốc gia phòng chống dịch bệnh gia súc, gia cầm đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, UBND tỉnh ban hành các Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh. Hàng năm, ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật; phân công trách nhiệm các sở ngành liên quan tổ chức thực hiện; đồng thời bố trí, phân cấp kinh phí mua vaccine tiêm phòng các bệnh truyền nhiễm bắt buộc theo quy định của Bộ Nông nghiệp và PTNT (Nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường), kinh phí phục vụ công tác điều tra dịch tễ, giám sát lưu hành mầm bệnh, giám sát tiêm phòng, hỗ trợ rủi ro do tiêm phòng và hỗ trợ tiền công tiêm phòng; nhờ đó, góp phần duy trì không chế tình hình dịch bệnh và phát huy hiệu quả phòng chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh; phát triển chăn nuôi theo hướng bền vững; nâng cao giá trị sản xuất chăn nuôi và luôn chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu ngành nông lâm thủy sản của tỉnh (chiếm hơn 31%); đồng thời, tiết kiệm phần lớn kinh phí cho công tác chống dịch trong điều kiện dịch bệnh động vật các tỉnh vẫn thường xuyên xảy ra và đe dọa đàn vật nuôi của tỉnh. Công tác này đã được triển khai trong thời gian qua.

Căn cứ theo quy định tại điểm h khoản 9 Điều 30 của Luật Ngân sách: Hội đồng nhân dân tỉnh “*Quyết định các chế độ chi ngân sách đối với một số nhiệm vụ chi có tính chất đặc thù ở địa phương ngoài các chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách do Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương*”.

Do đó, để đảm bảo cơ sở pháp lý trong việc hỗ trợ vaccine, tiền công tiêm phòng, phòng chống dịch bệnh động vật, góp phần duy trì khống chế dịch bệnh, phát triển chăn nuôi bền vững, phấn đấu hoàn thành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển chăn nuôi đến năm 2030, tầm nhìn 2045 trên địa bàn tỉnh; việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định cơ chế hỗ trợ vaccine tiêm phòng; phòng chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Gia Lai, là hết sức cần thiết.

2. Quá trình thực hiện tổng kết

Hiện nay, tổng đàn vật nuôi chủ lực của tỉnh Gia Lai là: Trâu, Bò: 835.351 con; Lợn: 1.710.058 con; Gia cầm: 19.352.810 con.

Kế hoạch năm 2026, tổng đàn vật nuôi đạt: Trâu, Bò: 842.475 con; Lợn: 2.178.633; Gia cầm: 19.743.500 con.

Kế hoạch năm 2027, tổng đàn vật nuôi đạt: Trâu, Bò: 849.777 con; Lợn: 2.565.950 con; Gia cầm: 20.195.800 con.

Kế hoạch năm 2028, tổng đàn vật nuôi đạt: Trâu, Bò: 857.081 con; Lợn: 2.791.900 con; Gia cầm: 207.310.000 con.

Kế hoạch năm 2029, tổng đàn vật nuôi đạt: Trâu, Bò: 864.387 con; Lợn: 2.935.650 con; Gia cầm: 21.226.800 con.

Kế hoạch năm 2030, tổng đàn vật nuôi đạt: Trâu, Bò: 872.755 con; Lợn: 3.000.000 con; Gia cầm: 21.723.270 con.

Để duy trì khống chế dịch bệnh, phát triển chăn nuôi bền vững, phấn đấu hoàn thành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển chăn nuôi đến năm 2030, tầm nhìn 2045, UBND tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) và UBND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) đã tham mưu cấp thẩm quyền ban hành chính sách hỗ trợ như sau:

Đối với tỉnh Gia lai (trước sắp xếp)

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 546/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 phê duyệt kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2025 (viết tắt là Quyết định số 546), với các nội dung chính như: Hỗ trợ vaccine tiêm phòng phòng các bệnh Lở mồm long móng, Viêm da nổi cục, Tụ huyết trùng trâu, bò; Tụ huyết trùng, Phó thương hàn và Dịch tả lợn trên lợn; Đại chó, mèo; DTLCP.

Đối với tỉnh Bình Định (trước sắp xếp)

Thực hiện Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13; Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định đã ban hành Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND quy định cơ chế hỗ trợ vaccine tiêm phòng; phòng chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Bình Định (viết tắt là Nghị quyết 33), với các nội dung chính như: Hỗ trợ 100% kinh phí mua vaccine cho người chăn nuôi nông hộ, trang trại quy mô nhỏ (bao gồm cả hao hụt và các loại vaccine bắt buộc). Hỗ trợ đối với gia súc, gia cầm xảy ra rủi ro do tiêm phòng (theo mức cụ thể từng loại động vật). Hỗ trợ kinh phí điều tra dịch tễ, giám sát mầm bệnh, giám sát tiêm phòng và tiền công tiêm phòng cho 3 huyện miền núi. Cơ chế tài chính: Kinh phí mua vaccine tiêm phòng do ngân sách tỉnh, ngân sách cấp huyện

đảm bảo; kinh phí hỗ trợ đối với gia súc, gia cầm xảy ra rủi ro do tiêm phòng, do ngân sách cấp huyện đảm bảo; Kinh phí hỗ trợ điều tra dịch tễ, giám sát lưu hành mầm bệnh; kinh phí giám sát tiêm phòng và tiền công tiêm phòng cho 03 huyện miền núi do ngân sách tỉnh đảm bảo.

Về tình hình sáp nhập tỉnh và thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp

Thực hiện Nghị quyết số 203/2025/QH15 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai mới được thành lập kể từ ngày 01/7/2025 và không còn chính quyền địa phương cấp huyện. Việc triển khai văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định (trước sáp xếp) theo Nghị quyết số 33 và Quyết định của UBND tỉnh Gia Lai (trước sáp xếp) theo Quyết định 546 không còn phù hợp về địa danh và cơ chế tài chính, hơn nữa, chính sách hỗ trợ, cơ chế tài chính, kinh phí hỗ trợ công tác tiêm phòng, phòng chống dịch bệnh của 02 tỉnh Bình Định và Gia Lai chưa đồng bộ và mang tính đặc thù riêng, Cụ thể:

- Nghị quyết 33 đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định triển khai thực hiện từ đầu năm 2025 đến nay. Trong đó, ngân sách (tỉnh, huyện) **đã cấp kinh phí mua vaccine để tổ chức tiêm phòng 02 đợt chính/năm 2025** cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y Bình Định để mua, phân bổ vaccine về các địa phương (số lượng phân bổ được căn cứ theo nhu cầu đăng ký của 11 huyện, thị xã, thành phố (trước sáp xếp). Đến nay, các địa phương đã tiêm phòng đợt 01/2025 và thanh quyết toán xong. Kinh phí mua vaccine tiêm phòng đợt 2/2025 cũng đã cấp về Chi cục Chăn nuôi và Thú y Bình Định, với kinh phí đủ để mua vaccine cung cấp cho 58 xã, phường hiện nay, đảm bảo thực thi đến cuối năm 2025.

- Đối với việc triển khai thực hiện Quyết định 546: Quyết định đã được UBND tỉnh Gia Lai (trước sáp xếp) triển khai thực hiện từ đầu năm 2025 đến nay. Trong đó, ngân sách tỉnh cấp để mua vaccine Đại và hóa chất khử trùng tiêu độc. Đồng thời, chỉ đạo 17 huyện, thị xã, thành phố (trước sáp xếp) bố trí kinh phí mua vắc xin, hóa chất để thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn quản lý. Đến nay, công tác triển khai tiêm phòng đợt 1/2025 đã kết thúc và số lượng vaccine các huyện cũ mua vẫn còn tồn ở các địa phương. Tuy nhiên, nguồn vaccine, hóa chất đang còn tồn không đủ để sử dụng cho đến hết năm 2025.

Qua đó, nhằm giải quyết kịp thời hỗ trợ vaccine để tiêm phòng đàn gia súc gia cầm đợt 2 năm 2025 (trong 06 tháng cuối năm 2025 sau khi sáp nhập 02 tỉnh), Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai đã ban hành Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 15/9/2025 để tiếp tục duy trì công tác tiêm phòng trên địa bàn 58 xã, phường Đông Gia Lai; Đồng thời, UBND tỉnh Gia Lai chỉ đạo tiếp tục áp dụng Quyết định 546 cho UBND 77 xã, phường Tây Gia Lai cho đến hết năm 2025.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật

Đối với tỉnh Bình Định (trước sáp xếp)

- Hằng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh; bố trí, phân cấp kinh phí mua vaccine tiêm phòng các bệnh truyền nhiễm bắt buộc theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và kinh phí phục vụ công tác giám sát, phòng chống dịch bệnh động vật; nhờ đó, duy trì không chế dịch bệnh động vật, tiết kiệm phần lớn kinh phí cho công tác chống dịch; trong điều kiện tình hình dịch bệnh động vật tại các tỉnh, thành vẫn thường xuyên xảy ra và đe dọa đàn vật nuôi của tỉnh.

- Ngày 12/12/2024, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 33/2024/NQ-HĐND Quy định cơ chế hỗ trợ vaccine tiêm phòng; phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Bình Định (trước sắp xếp), với mục đích huy động nguồn lực của địa phương theo quy định của pháp luật, hỗ trợ kinh phí để phòng chống dịch bệnh động vật nhằm bảo đảm thi hành pháp luật nhà nước theo quy định tại Điều 5 và Điều 9 của Luật Thú y.

- Căn cứ theo Nghị quyết 33, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 03/01/2025 về phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản năm 2025 trên địa bàn tỉnh, theo đó, ngay từ đầu năm đã cấp kinh phí về Chi cục Chăn nuôi và Thú y để triển khai thực hiện.

Đối với tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp)

Từ năm 2022 đến nay, UBND tỉnh giao các địa phương (cấp huyện trước đây) tự bố trí nguồn kinh phí để mua các loại vaccine, hóa chất để triển khai phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn quản lý, tuy nhiên các địa phương có bố trí kinh phí phòng, chống dịch bệnh nhưng không đáp ứng được nhu cầu thực tế và chưa triển khai đồng bộ trên phạm vi toàn tỉnh, dẫn đến khó tạo được bảo hộ quần thể.

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 546/QĐ-UBND ngày 19/11/2024 phê duyệt kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn và thủy sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2025.

2. Kết quả tổ chức triển khai Nghị quyết 33 và Quyết định 546

- Qua 10 tháng triển khai thực, kết quả tiêm phòng các loại vaccine đạt được:

TT	Loài	Tổng đàn (con)	Tổng tỉnh Bình Định trước sắp xếp (con)	Tổng tỉnh Gia Lai trước sắp xếp (con)	Loại Vắc xin	Lũy kế (con)	(Số lượng vắc xin từ ngân sách, TW hỗ trợ (liều))
1	Gia cầm	19.352.810	10.454.000	7.347.100	CGC	8.587.267	1.350.504
2	Trâu, bò	835.351	319.088	511.915	LMLM	620.215	554.768
					THT	92.942	47.550
					VDNC	115.341	75.797
3	Lợn	1.710.058	452.383	1.064.963	LMLM	1.083.670	211.050
					DTLCP	12.900	2.300

					DTLC Đ	962.249	31.250
					THT	40.600	31.250
					PTH	40.600	31.250
4	Chó, mèo	357.406	146.399	211.007	Dại	127.809	105.343

- Hiện nay, các địa phương tiếp tục triển khai tiêm phòng đợt 2 năm 2025; kinh phí mua vaccine tiêm phòng đợt 2/2025 do ngân sách tỉnh chi trả.

3. Ưu điểm, bất cập, hạn chế

- Được sự quan tâm chỉ đạo của UBND tỉnh và các sở ngành, đơn vị liên quan; Công tác tham mưu, ban hành kịp thời (1) Các văn bản chỉ đạo công tác phòng chống dịch bệnh động vật, (2) Các chính sách hỗ trợ người chăn nuôi trong công tác phòng chống dịch bệnh, công tác tiêm phòng, phù hợp với điều kiện thực tế tại các địa phương và định hướng phát triển của ngành, giúp địa phương có cơ sở xây dựng, triển khai kế hoạch. Nhờ đó, các cơ quan chuyên môn, các địa phương thuận tiện trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Trong chăn nuôi, công tác tiêm phòng vaccine để phòng các bệnh truyền nhiễm cho đàn vật nuôi là rất quan trọng, dịch bệnh không xảy ra, giúp người chăn nuôi ổn định phát triển sản xuất. Kết quả tiêm phòng vaccine đạt tỷ lệ cao sẽ tạo miễn dịch bảo hộ cho toàn đàn, giảm nguy cơ phát sinh các loại dịch bệnh truyền nhiễm trên đàn vật nuôi, góp phần phát triển chăn nuôi bền vững, nhờ đó, giá trị sản xuất chăn nuôi luôn chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu ngành nông lâm thủy sản của tỉnh (chiếm hơn 31%).

- Khi xảy ra dịch bệnh trên đàn vật nuôi sẽ tốn rất nhiều kinh phí cho công tác chống dịch và cấm xuất, nhập động vật mắc bệnh tại vùng dịch cho đến khi công bố hết dịch, gây thiệt hại lớn về kinh tế. Trường hợp dịch bệnh truyền lây sang người thì tổn thất càng lớn hơn. Mặt khác, việc đốt hủy động vật mắc bệnh, gây ô nhiễm môi trường. Thực tế cho thấy, kinh phí để chống dịch cao gấp hơn 10 lần so với kinh phí phòng dịch. Việc hỗ trợ người chăn nuôi nông hộ, chăn nuôi quy mô nhỏ, trong điều kiện đối tượng này còn khá phổ biến, góp phần phát huy hiệu quả phòng, chống dịch bệnh tại địa phương. Đồng thời, tạo niềm tin, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư phát triển chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

4. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

Công tác phòng, chống dịch bệnh phải đối mặt với những thách thức, khó khăn nhất định, nhất là ảnh hưởng của thời tiết diễn biến phức tạp; hoạt động chăn nuôi của tỉnh chủ yếu là chăn nuôi theo quy mô nông hộ, nhỏ lẻ, chưa đảm bảo các điều kiện về chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh; nhiều hộ chăn nuôi chưa có ý thức chủ động mua vaccine tiêm phòng cho đàn vật nuôi và nhiều khu vực đời sống của người dân còn khó khăn; việc bố trí kinh phí phòng chống dịch bệnh ở một số địa phương còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Xuất phát từ các cơ sở lý luận và các cơ sở thực tiễn nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành Nghị quyết Quy định cơ chế hỗ trợ vaccine tiêm phòng; phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Gia Lai, giai đoạn 2026-2030.

- Kinh phí hỗ trợ từ ngân sách tỉnh:

+ Hỗ trợ 100% kinh phí mua các loại vaccine (kể cả vaccine hao hụt trong tiêm phòng theo từng loại vaccine) bao gồm: (1) Lở mồm long móng, (2) Viêm da nổi cục, (3) Cúm gia cầm, (4) Đại chỏ mèo cho các xã biên giới và vùng đồng bào dân tộc thiểu số. (5) Các loại vaccine khác để phòng bệnh thuộc danh mục các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm phải áp dụng biện pháp phòng bệnh bắt buộc bằng vaccine do Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định.

+ Hỗ trợ kinh phí điều tra dịch tễ, giám sát lưu hành mầm bệnh, giám sát tiêm phòng hàng năm trên địa bàn tỉnh.

- Kinh phí hỗ trợ từ ngân sách xã, phường:

+ Hỗ trợ đối với gia súc, gia cầm xảy ra rủi ro do tiêm phòng: (1) Hỗ trợ gia súc bị sảy thai. (2) Hỗ trợ 100% chi phí công theo dõi và thuốc điều trị đối với gia súc, gia cầm bị phản ứng do tiêm phòng. (3) Hỗ trợ gia súc, gia cầm chết do phản ứng trong tiêm phòng vaccine.

+ Hỗ trợ tiền công tiêm phòng cho gia súc, gia cầm.

- Dự kiến kinh phí thực hiện từ ngân sách địa phương bao gồm ngân sách tỉnh và xã, phường ước chi hàng năm khoảng **49.241.662.104** đồng/năm. Trong đó:

- Ngân sách tỉnh: 39.424.173.512 đồng

- Ngân sách xã, phường: 9.817.488.592 đồng

(có phụ lục kèm theo)

Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai kính báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Kinh tế-Ngân sách HĐND tỉnh;
- Văn phòng đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, N4, N6.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Mah Tiệp

Phụ lục**DỰ TOÁN KINH PHÍ CÔNG TÁC TIÊM PHÒNG VACCINE NĂM 2026**

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

STT	Vaccine	Nội dung	Ngân sách tỉnh (gồm tiền mua vaccine và giám sát tiêm phòng)	Ngân sách xã (gồm tiền công tiêm phòng và rủi ro do tiêm phòng)
1	LMLM Trâu bò	1.Tổng đàn (con)	668.281	
		2. Nhu cầu vaccine (liều)	1.069.249	4.704.696.832
		3. Hao hụt vaccine dự kiến 4%	42.770	
		4. Nhu cầu kinh phí (đồng)	23.118.880.232	
2	VDNC Trâu bò	1.Tổng đàn (con)	334.140	
		2.Nhu cầu vaccine (liều)	334.140	1.470.217.760
		3. Hao hụt vaccine dự kiến 3%	10.024	
		4. Nhu cầu kinh phí (đồng)	12.045.761.420	
3	Cúm gia cầm	1.Tổng đàn (con)	4.500.000	
		2.Nhu cầu vaccine (liều)	7.200.000	2.520.000.000
		3. Hao hụt vaccine dự kiến 4%	288.000	
		4. Nhu cầu kinh phí (đồng)	3.459.456.000	
4	Đại chó mèo	1. Tổng đàn (con)	75.860	
		2. Nhu cầu vaccine (liều)	75.860	447.574.000
		3. Nhu cầu kinh phí (đồng)	1.433.754.000	
Tổng nhu cầu kinh phí tiêm phòng			38.624.173.512	9.142.488.592
Tổng nhu cầu kinh phí điều tra dịch tễ, giám sát lưu hành mầm bệnh, giám sát tiêm phòng			800.000.000	
Hỗ trợ rủi ro do tiêm phòng				675.000.000
Tổng cộng kinh phí 1 năm			39.424.173.512	9.817.488.592
Dự kiến kinh phí 01 năm của tỉnh và xã			49.241.662.104	
Tổng kinh phí 5 năm			197.120.867.562	49.087.442.960
Tổng kinh phí 5 năm của tỉnh và xã			246.208.310.522	

Phụ lục

1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến chính sách/dự thảo

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chính sách/dự thảo

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Nội dung chính của dự thảo Nghị quyết: - Đối tượng hỗ trợ: + Người chăn nuôi nông hộ chấp hành các quy định của pháp luật trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y, phòng, chống dịch bệnh động vật. + Nghị quyết này Quyết định cơ chế hỗ trợ vaccine tiêm phòng, hao hụt vaccine trong tiêm phòng và rủi ro xảy ra do tiêm phòng; hỗ trợ tiền công tiêm phòng; hỗ trợ kinh phí điều tra dịch tễ, giám sát lưu hành mầm bệnh, giám sát tiêm phòng trên địa bàn tỉnh Gia Lai. - Kinh phí hỗ trợ từ ngân sách tỉnh: + Hỗ trợ 100% kinh phí mua các loại vaccine (kể cả vaccine hao hụt trong tiêm phòng theo từng loại vaccine) bao gồm: (1) Lở mồm long móng, (2) Viêm da nổi cục, (3) Cúm gia cầm, (4) Đại chỏ mèo cho các xã biên giới và vùng đồng bào dân tộc thiểu số. (5) Các loại vaccine khác để phòng bệnh thuộc danh mục các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm phải áp dụng biện pháp phòng bệnh bắt buộc bằng vaccine do Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định. + Hỗ trợ kinh phí điều tra dịch tễ, giám sát lưu hành mầm bệnh, giám sát tiêm	- Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và PTNT (nay là Bộ Tài nguyên và Môi trường) quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn được bổ sung, sửa đổi bởi Thông tư 24/2019/TT-BNNPTNT, Thông tư số 09/2021/TT-BNNPTNT. - Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh. - Nghị quyết số 203/2025/QH15 của Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước	- Nghị quyết đã đưa ra các định mức cụ thể về việc hỗ trợ các loại vaccine, hao hụt vaccine khi tiêm phòng, tiền công tiêm phòng và rủi ro xảy ra trong tiêm phòng. Việc quy định hỗ trợ chi tiết sẽ bảo đảm tăng tính khả thi áp dụng, phù hợp tình hình thực tế địa phương, phát huy hiệu quả phòng, chống dịch bệnh động vật. - Nghị quyết được ban hành theo đúng quy định, trình tự, thủ tục ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp. - Nghị quyết ban hành phù hợp với quy định tại Điều 5 và Điều 9 của Luật Thú y năm 2015; phù hợp với quy định tại điểm h Khoản 9 Điều 30 của Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015 và các	Ban hành Nghị quyết Quyết định cơ chế hỗ trợ vaccine tiêm phòng; phòng chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Gia Lai, áp dụng từ ngày 01/01/2025.

phòng hàng năm trên địa bàn tỉnh. - Kinh phí hỗ trợ từ ngân sách xã, phường: + Hỗ trợ đối với gia súc, gia cầm xảy ra rủi ro do tiêm phòng: (1) Hỗ trợ gia súc bị sảy thai. (2) Hỗ trợ 100% chi phí công theo dõi và thuốc điều trị đối với gia súc, gia cầm bị phản ứng do tiêm phòng. (3) Hỗ trợ gia súc, gia cầm chết do phản ứng trong tiêm phòng vaccine. + Hỗ trợ tiền công tiêm phòng cho gia súc, gia cầm.	Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.	chương trình, kế hoạch phòng chống dịch bệnh động vật đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.	
---	-------------------------------------	--	--

3. Điều ước quốc tế có liên quan đến chính sách/dự thảo

CHÍNH SÁCH/ QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính tương thích)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ